

Tỉnh thành:   Đắc Lắc (V)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện      | Chủ phương tiện                                   | Địa chỉ                                                     | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|----------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | V47-00003 | ĐL-     | TV-Bản Đôn           | Trạm Khí tượng Thủy văn Bản Đôn                   | Xã Krông Ana, Huyện Ea Súp                                  | 04/01/2008    | 04/01/2009   | 02811/07V15 |
| 2     | V47-00004 | ĐL-     | buôn kuốp            | Cty Thủy Điện Buôn Kuốp-CN Tập đoàn Điện Lực VN   | Mai Xuân Thưởng,P.Thành Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột       | 29/11/2012    | 18/07/2013   | 00654/12S50 |
| 3     | V47-00005 | ĐL-     | Buôn Kuốp 02         | CTy Thủy Điện Buôn Kuốp - CN Tập Đoàn Điện Lực VN | Mai Xuân Thưởng,P.Thành Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột       | 29/11/2012    | 15/11/2013   | 00655/12S50 |
| 4     | V47-00006 | ĐL-     | Tr. QTTNNM Đức Xuyên | Đoàn quy hoạch và điều tra tài nguyên nước 704    | 25 trương Công Định, Thành phố Buôn Ma Thuột                | 25/01/2011    | 25/01/2012   | 00008/11V37 |
| 5     | V47-00007 | ĐL-     | Thủy Lợi IA mlá 09   | Ban Quản Lý Đầu Tư & Xây Dựng Thủy Lợi 8          | 163 Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Buôn Ma Thuột                  | 01/11/2013    | 07/10/2014   | 01045/13V43 |
| 6     | V47-00012 | ĐL-     |                      | Cty Thủy Điện Buôn Kuốp-CN TĐ Điện Lực VN         | Đường Mai Xuân Thưởng-P.Thành Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột | 26/09/2012    | 26/09/2013   | 03972/12V50 |
| 7     | V47-00013 | ĐL-     |                      | CTy CP Vật Liệu Xây Dựng Tây Nguyên               | Thôn 1 - Xã Khuê Ngọc Điền, Huyện Krông Bông                | 31/01/2013    | 31/01/2014   | 00565/13V50 |

Tỉnh thành:   Đắc Lắc (V)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện      | Chủ phương tiện                          | Địa chỉ                                  | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | V47-00008 |         | Thuyền máy FRP-12cv  | BQL Chương trình hỗ trợ phát triển DA18  | Khối 4- TT. Krông Kmar, Huyện Krông Bông | 30/09/2011    | 30/09/2012   | 00391/11S50 |
| 2     | V47-00009 |         | Thuyền máy FRP-12CV  | BQL Chương trình hỗ trợ phát triển DA18  | Khối 4 - TT.Krông Kmar, Huyện Krông Bông | 30/09/2011    | 30/09/2012   | 00392/11S50 |
| 3     | V47-00010 |         | thuyền máy frp-12 cv | BQL Chương Trình Hỗ trợ Phát Triển DA 18 | Khối 4- TT Krông Kmar,, Huyện Krông Bông | 30/09/2011    | 30/09/2012   | 00393/11S50 |
| 4     | V47-00011 |         | Thuyền máy FRP-12cv  | BQL Chương trình hỗ trợ phát triển DA18  | Khối 4- TT. Krông Kmar, Huyện Krông Bông | 30/09/2011    | 30/09/2012   | 00394/11S50 |